

Market Today: Thị trường biến động hẹp

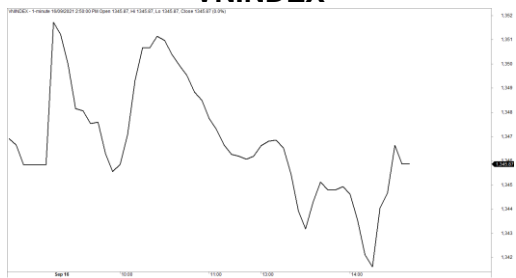
16/09/2021

Diễn biến thị trường trong phiên

Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,345.87	353.24	96.25
% ngày	0.00%	0.71%	0.46%
% tuần	0.14%	0.80%	1.50%
% tháng	-1.83%	2.83%	2.35%
% năm	49.96%	176.25%	61.06%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	18,015	3,363	2,151
TB 1 tuần	19,705	3,329	2,209
TB 1 tháng	22,954	3,719	1,997
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,637.98	15.39	110.27
Bán	2,960.97	17.47	51.76
Giá trị ròng	-1,322.99	-2.08	58.50
Độ rộng TT			
Mã Tăng	184	113	203
Mã Giảm	167	100	114
Không Đổi	61	137	586
Chỉ số chính			
P/E	16.48	18.89	22.11
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,170	414	1,358
LS Cổ tức	1.27%	2.06%	3.97%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường diễn biến giằng co trong phiên đảo hạn HĐTL tháng 09 nhưng nhìn chung chỉ biến động hẹp. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng nhẹ trên tham chiếu. Chỉ số HNX-Index tăng 0.71% neo tại 353.24 điểm; Chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng 0.46% dừng tại 96.25 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 22,557 tỷ đồng.

Thị trường đóng cửa trong sắc xanh nhưng đi kèm với diễn biến phân hoá mạnh. VIC (-3.9%), VHM (-2.2%), SAB (-3%) là 3 mã vốn hoá lớn gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ngược lại, VRE (+5.1%), KHD (+3.6%), MSN (+3.4%) cùng với các mã Ngân hàng như VPB (+1.7), CTG (+1.6%), BID (+1.5%), TCB (+1.4%)... đã hỗ trợ cho chỉ số.

Điểm sáng hôm nay thuộc về nhóm cổ phiếu Than khi được hỗ trợ bởi giá Than thế giới tăng giá. Các cổ phiếu trong nhóm như NBC, TVD, TDN, THT... đều tăng giá hết biên độ.

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 1266 tỷ đồng nhưng chủ yếu tại VIC 1145 tỷ đồng) và DGW (83 tỷ), DGC (43 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VRE (79 tỷ), QNS (49 tỷ), MSN (48 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục thử thách lại vùng kháng cự 1,350 – 1,355 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Điểm tích cực là dòng tiền có dấu hiệu dịch chuyển vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cho nên chúng tôi kỳ vọng dòng tiền ngắn hạn có thể sẽ gia tăng trở lại trong vài phiên tới. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn ở nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ có chiều hướng gia tăng cho thấy chỉ số VNSmallcaps có dấu hiệu chững lại đà tăng và áp lực chốt lời cũng gia tăng lên nhóm cổ phiếu này.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng dịp điều chỉnh để cơ cấu lại danh mục, các NĐT ngắn hạn có thể xem xét chốt lời một phần tỷ trọng ở nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ và tăng dần tỷ trọng nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

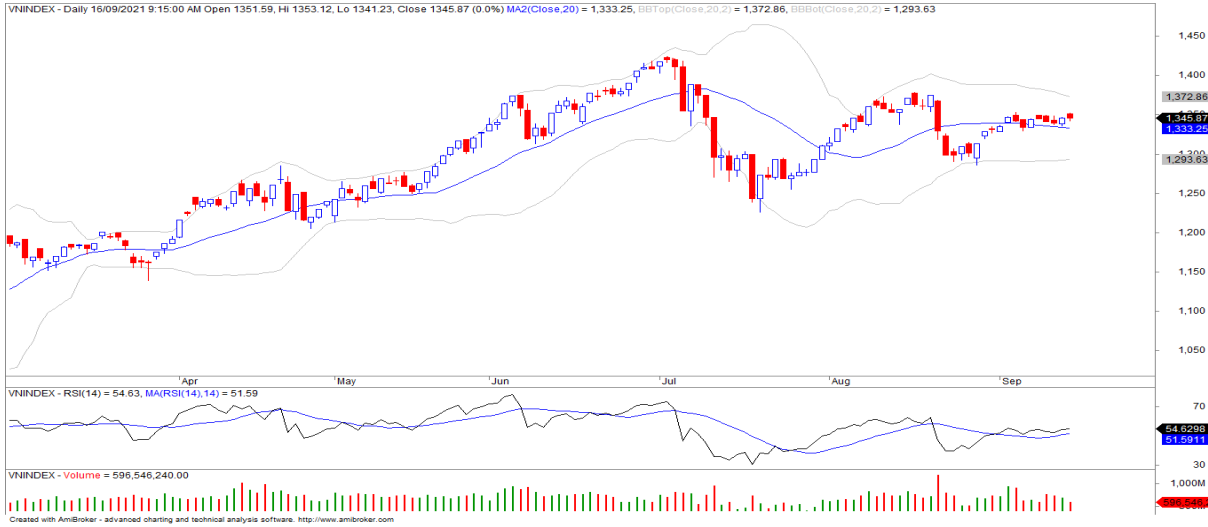
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



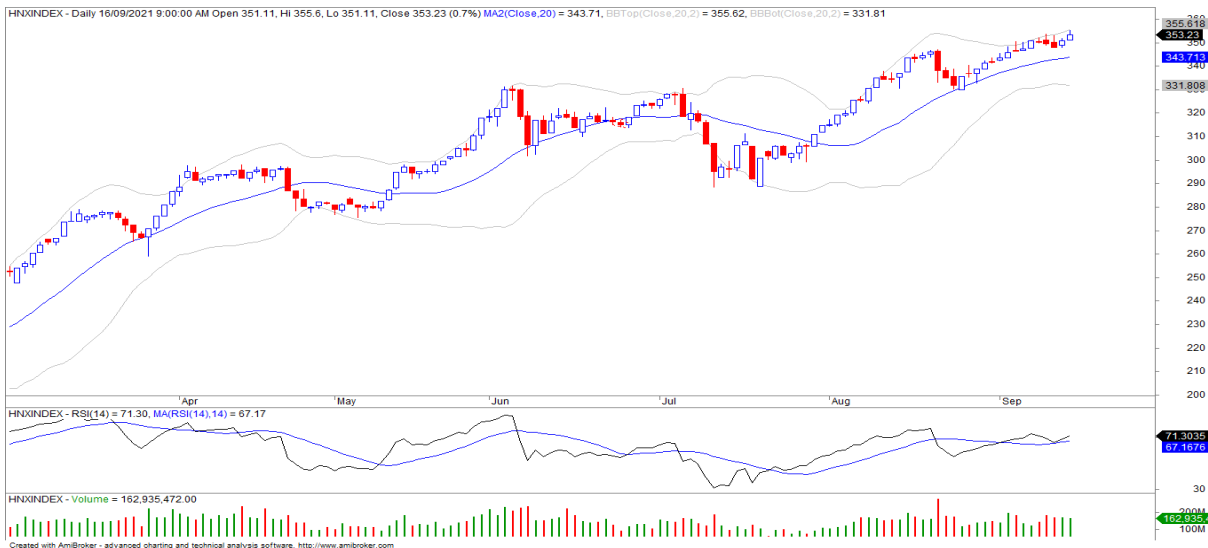


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1345.87	0.00%
VN30	1448.98	0.29%
VN Mid	1684.9	0.16%
VN Small	1653.2	-0.24%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	353.24	0.71%
HN30	577.04	0.02%
VNX AllSh	1378.8	0.16%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	96.25	0.46%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1637.98	
Bán	2960.97	
GT ròng	-1322.99	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	15.39	
Bán	17.47	
GT ròng	-2.08	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	110.27	
Bán	51.76	
GT ròng	58.50	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
JVC	410	6.98%
EVE	1100	6.96%
FDC	950	6.93%
TDH	700	6.93%
TGG	3900	6.91%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BTS	900	10.00%
APS	1600	9.88%
API	3300	9.82%
TKU	4500	9.80%
TVD	1700	9.50%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KSV	6100	14.99%
TIS	1900	14.96%
DGT	4400	14.81%
AMS	2200	13.92%
PGB	2800	12.50%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
APG	-2000	-6.98%
PTL	-620	-6.95%
AGM	-2900	-6.94%
VMD	-4700	-6.91%
DGW	-7800	-6.64%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BII	-3100	-10.00%
KLF	-200	-4.55%
LIG	-300	-2.83%
MBG	-300	-2.83%
VC2	-1000	-2.81%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VHG	-183	-5.08%
DDV	-2025	-5.00%
SCG	-1700	-3.23%
SSH	-2400	-2.33%
PSP	-300	-2.07%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	363,841	
VHM	348,785	
VIC	334,098	
HPG	229,461	
VNM	180,572	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	78,470	
SHB	50,257	
VCS	18,848	
BAB	16,720	
IDC	13,740	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	182,165	
MCH	89,081	
BSR	59,378	
VEA	56,566	
GE2	38,246	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VIC	18,880,200	2,868,371
HPG	18,782,000	27,133,824
VRE	14,831,000	4,471,986
SJF	13,908,000	3,695,610
HSG	12,883,200	13,589,610

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HUT	14,643,986	4,760,679
SHB	11,001,570	15,979,692
PVS	9,908,037	10,690,434
IDC	9,884,590	5,323,480
BII	8,869,635	4,443,347

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VHG	11,227,865	3,811,859
KHB	10,694,257	2,038,616
KSH	7,839,832	4,074,061
BSR	7,106,081	9,684,958
DDV	5,098,517	4,902,276

Nguồn: Bloomberg & YSVN

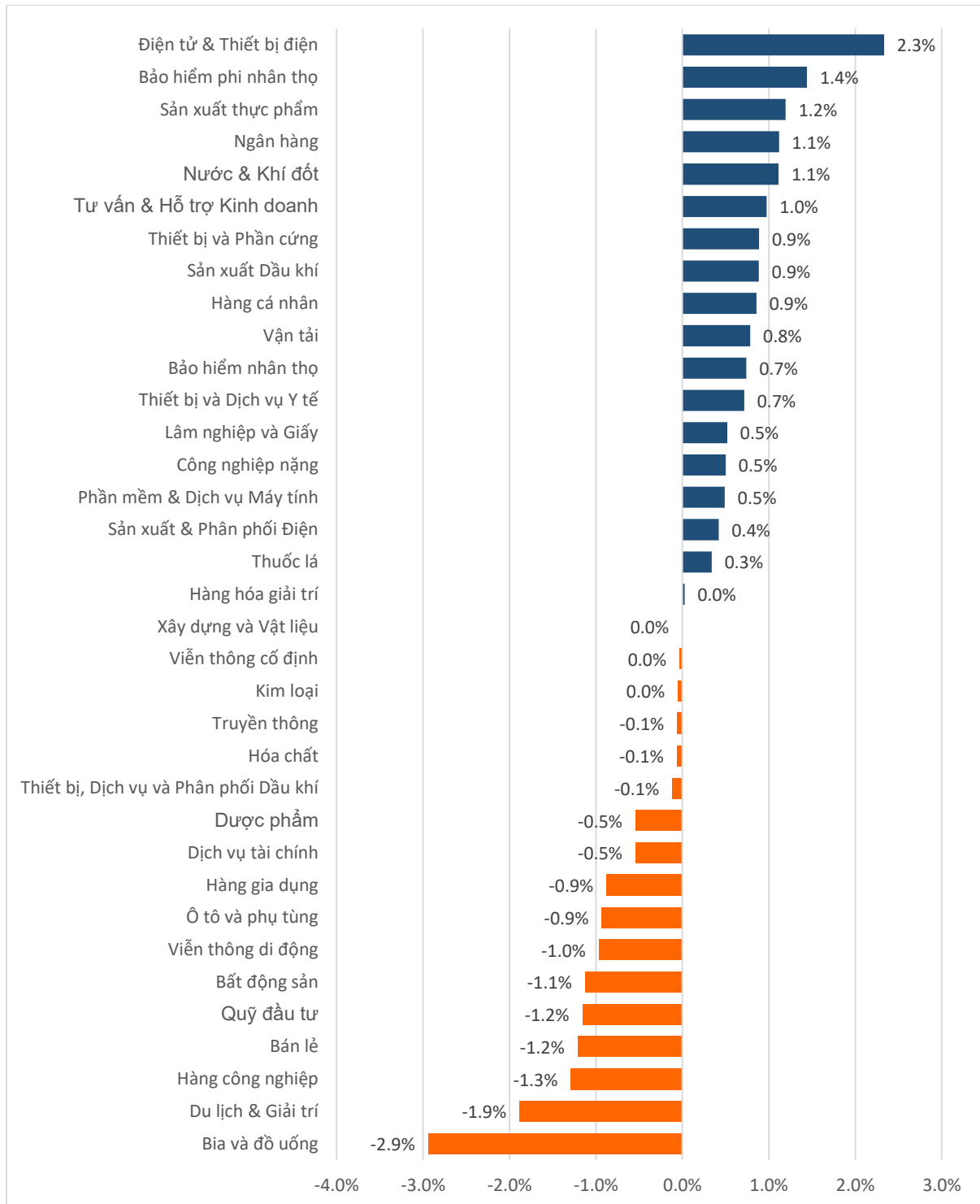
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



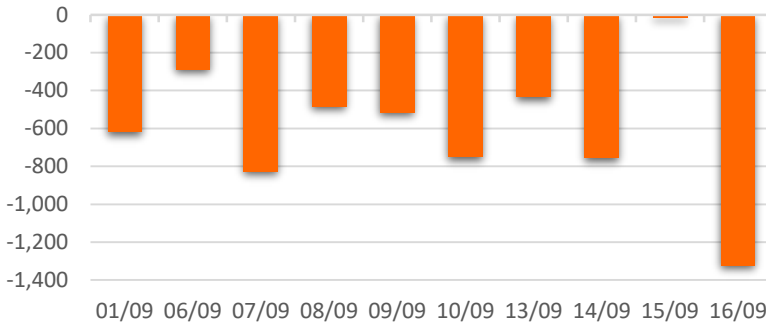
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

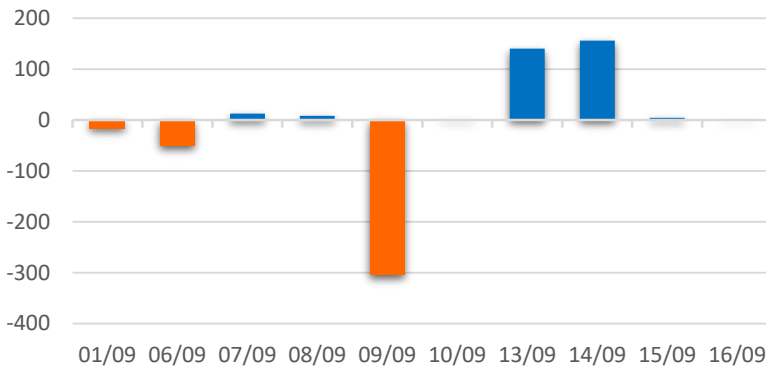
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VRE	78,704	VIC	1,144,591
MSN	47,506	DGW	82,869
MBB	35,227	DGC	43,099
GMD	32,513	VNM	40,350
KDH	30,280	DPM	32,206

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

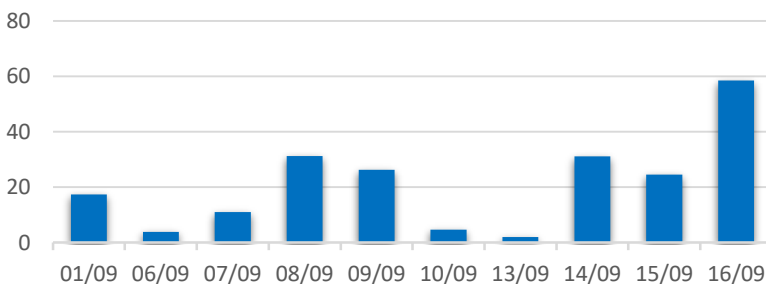
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CEO	2,820	NVB	2,664
DL1	1,947	BII	2,458
ACM	874	IDJ	1,054
PVS	780	PVG	945
VCS	713	SHS	942

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	48,988	CTR	6,162
ACV	13,190	AMS	1,017
BSR	3,055	VEA	975
VNB	512	MML	899
OIL	427	PGB	695

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



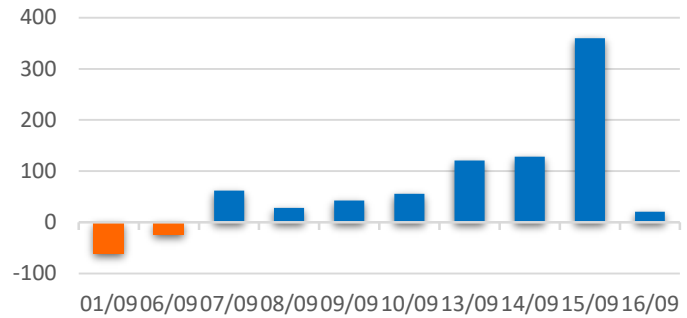
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

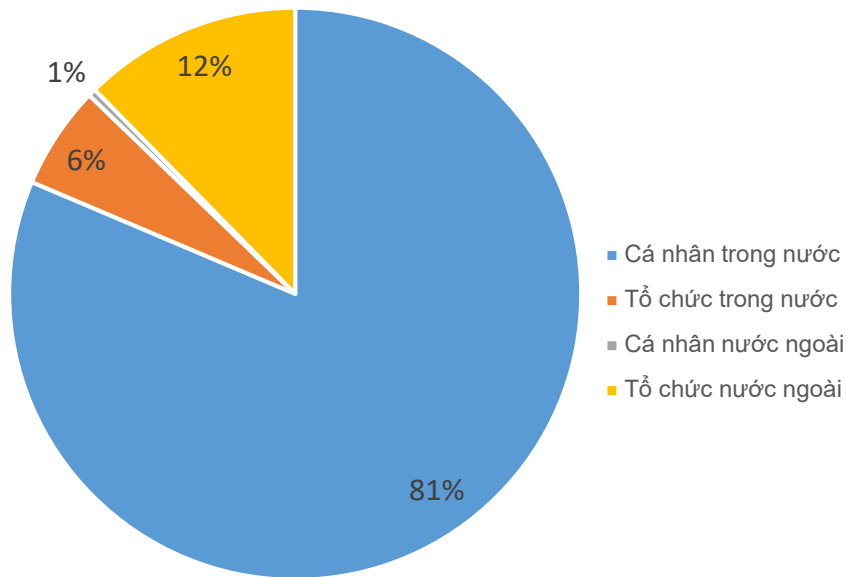
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MSN	35,541	BID	11,848
FUEVFN30	21,757	FPT	9,746
VIC	18,682	TCB	8,985
E1VFN30	14,736	VNM	8,668
VRE	12,137	VPB	8,469

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

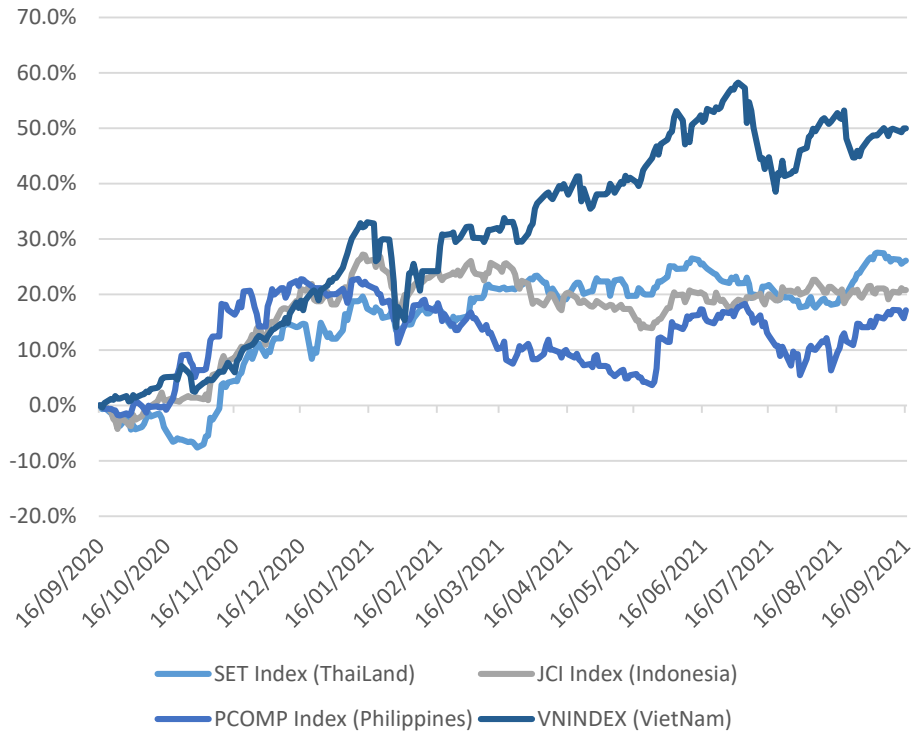


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

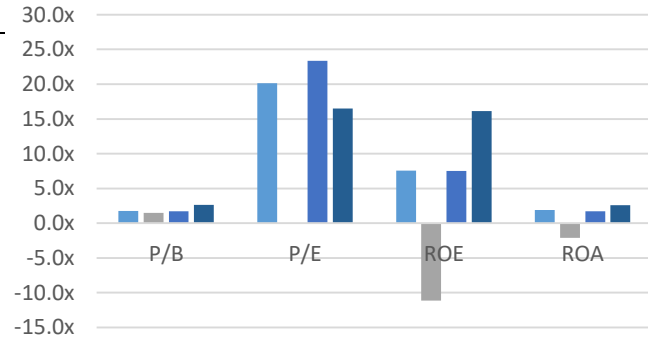
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.5x	1.7x	2.6x
P/E		20.1x	#N/A N/A	23.4x	16.5x
ROE	%	7.56	(11.14)	7.53	16.12
ROA	%	1.91	(2.12)	1.70	2.60
Vốn hóa	Tỷ USD	565.42	519.98	182.85	225.78
GTGD	Triệu USD	1.93	0.69	0.11	0.75
LS cổ tức	%	2.54	1.97	1.62	1.28

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written